TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ML** **TỈNH SL**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2018/HNGĐ-ST
Ngày 26/7/2018
V/v: Ly hôn giữa chị TA và anh Đ.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ML, TỈNH SL

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Minh Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1 – Ông Nguyễn Đức Quyết.

2 – Bà Nguyễn Thị Hương.

- Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Nguyễn Trung Kiên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện ML, tỉnh SL.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện MLtham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Minh Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 7 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện ML, tỉnh SL, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 41/2018/TLST–HNGĐ ngày 20 tháng 6 năm 2018 về việc: Tranh chấp ly hôn và nuôi con, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/QĐXX-HNGĐ ngày 28 tháng 6 năm 2018 giữa:

1. Nguyên đơn: Chị Lê Thị TA, sinh năm 1982. Trú tại: Bản NL, thị trấn IO, huyện ML, tỉnh SL. Có mặt tại phiên tòa.

2. Bị đơn: Anh Long Thành Đ, sinh năm 1985. Trú tại: Bản NL, thị trấn IO, huyện ML, tỉnh SL. Hiện đang chấp hành án phạt tù tại Trại giam Công an tỉnh Lạng Sơn. Có đề nghị xử vắng mặt.

3. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Bà Cao Thị Quy, sinh năm 1964, trú tại: Tiểu khu 1, thị trấn IO, huyện ML, tỉnh SL. Có đề nghị xử vắng mặt.

Bà Lê Thị Hường, sinh năm 1965, trú tại: Trường Mầm Non, xã PT, huyện ML, tỉnh SL. Có đề nghị xử vắng mặt.

Bà Hoàng Thị Hòa, sinh năm 1971, trú tại: Bản Nà Cài, xã PT, huyện ML, tỉnh SL. Có đề nghị xử vắng mặt.

Bà Lê Thị Hương, sinh năm 1964, ông Nguyễn Văn Xuân, sinh 1963, trú tại: Tiểu khu 3, thị trấn IO, huyện ML, tỉnh SL. Có mặt.

Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt - Chi nhánh tỉnh SL.

Người đại diện hợp pháp: Ông Lê Minh T, giám đốc là người đại diện theo pháp luật. Có đề nghị xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 09/4/2018 và trong quá trình xét xử nguyên đơn chị Lê Thị TA trình bày:

Chị và anh Long Thành Đ kết hôn trên cơ sở tự nguyện, ngày 11/8/2008 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Chiềng Mai, huyện Mai Sơn, tỉnh SL. Quá trình chung sống, hòa thuận hạnh phúc thời gian đầu, sau phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do anh Long Thành Đ ham chơi, nghiện ma túy, không chăm lo xây dựng gia đình. Mâu thuẫn đã được gia đình và chính quyền địa phương khuyên giải nhiều lần, ngày 23/5//2018 bị Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xử 08 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, chị yêu cầu ly hôn anh Long Thành Đ.

Về con chung: Có một con là Long Huệ Mai, sinh ngày 20/02/2009. Chị xin trực tiếp nuôi dưỡng giáo dục con. Chị không yêu cầu anh Long Thành Đ cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản riêng: Không có.

Về tài sản chung: Không có, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Nợ chung:

Do anh Long Thành Đ đi tù chị nhất trí là người thanh toán các khoản nợ gồm:

Chị và bà Cao Thị Quy có thỏa thuận ngày 04/7/2018, chị có trách nhiệm thanh toán trả tiền gốc là 78.000.000, đồng và lãi là 32.400.000,đồng. Số tiền gốc 78.000.000, đồng được tính lãi 0,83%/tháng kể từ ngày 01/7/2018 cho đến khi thanh toán xong.

Chị và bà Lê Thị Hường có thỏa thuận ngày 05/7/2018, chị có trách nhiệm thanh toán trả tiền gốc là 12.000.000, đồng và không tính lãi. Chị đã trả cho bà Hường 6.000.000, đồng vào ngày 04/7/2018, nay còn nợ là 6.000.000, đồng.

Chị và bà Hoàng Thị Hòa, có thỏa thuận ngày 04/7/2018, chị có trách nhiệm thanh toán trả tiền gốc là 55.000.000, đồng và không tính lãi.

Chị nợ bà Lê Thị Hương, ông Nguyễn Văn Xuân số tiền gốc tính đến ngày 31/5/2018 là 15.000.000, đồng tại phiên tòa chị nhất trí thanh toán số tiền nợ là 25.000.000, đồng cho bà Lê Thị Hương, ông Nguyễn Văn Xuân và số tiền này không tính lãi nữa.

Chị nợ Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt - Chi nhánh tỉnh SL theo hợp đồng tín dụng số: HĐTD 22020170407 ngày 19/9/2017, số tiền gốc là 150.000.000,đồng, hiện còn nợ gốc là 125.000.000, đồng. Chị nhất trí là người thanh toán cho Ngân hàng.

Bị đơn anh Long Thành Đ trình bày: Anh xác nhận về quan hệ hôn nhân và công nhận mâu thuẫn vợ chồng như chị Lê Thị TA trình bày, anh cũng xác định tình cảm vợ chồng không còn và về việc ly hôn anh nhất trí.

Về con chung: Có một con là Long Huệ Mai, sinh ngày 20/02/2009. Chị Lê Thị TA xin trực tiếp nuôi dưỡng giáo dục con. Chị không yêu cầu anh Long Thành Đ cấp dưỡng nuôi con, anh nhất trí.

Về tài sản chung, riêng: Anh công nhận như chị Lê Thị TA đã khai trên, cũng không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Nợ chung: Anh xác nhận số tiền vay của những người liên quan như sau:

Nợ bà Cao Thị Quy tiền gốc là 120.000.000, đồng đã thanh toán được 30.000.000,đồng.

Nợ bà Lê Thị Hường tiền gốc là 26.000.000, đồng đã thanh toán được 14.000.000,đồng.

Nợ bà Hoàng Thị Hòa tiền gốc là 30.000.000, đồng chưa thanh toán được.

Nợ bà Lê Thị Hương, ông Nguyễn Văn Xuân số tiền gốc tính đến ngày 31/5/2018 là 15.000.000. đồng.

Nợ Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt - Chi nhánh tỉnh SL gốc là 150.000.000, đồng đã trả một phần.

Do anh Long Thành Đ đi tù anh nhất trí chị Lê Thị TA là người thanh toán các khoản nợ trên.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trình bày:

Bà Cao Thị Quy và chị Lê Thị TA có thỏa thuận ngày 04/7/2018, chị Lê Thị TA có trách nhiệm thanh toán trả tiền gốc là 78.000.000, đồng và lãi là 32.400.000,đồng. Số tiền gốc 78.000.000, đồng được tính lãi 0,83%/tháng kể từ ngày 01/7/2018 cho đến khi thanh toán xong.

Bà Lê Thị Hường và chị Lê Thị TA có thỏa thuận ngày 05/7/2018, chị Lê Thị TA có trách nhiệm thanh toán trả tiền gốc là 12.000.000, đồng và không tính lãi. Chị Lê Thị TA đã trả cho bà Hường 6.000.000, đồng vào ngày 04/7/2018, nay còn phải trả là 6.000.000, đồng và không tính lãi.

Bà Hoàng Thị Hòa và chị Lê Thị TA có thỏa thuận ngày 04/7/2018, chị Lê Thị TA có trách nhiệm thanh toán trả tiền gốc là 55.000.000, đồng và không tính lãi.

Bà Lê Thị Hương, ông Nguyễn Văn Xuân xác định số tiền gốc cho chị Lê Thị TA và anh Long Thành Đ vay là 25.000.000, đồng vào ngày 11/4/2016, công nhận việc đã nhận trả nợ là 10.000.000, đồng. Hai ông bà xác nhận tính đến ngày 31/5/2018 có ký xác nhận tiền gốc còn là 15.000.000, đồng. Nay yêu cầu chị Lê Thị TA phải trả tổng số tiền là 25.000.000, đồng và không tính lãi.

Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt - Chi nhánh tỉnh SL xác định cho chị Lê Thị TA và anh Long Thành Đ vay theo hợp đồng tín dụng số: HĐTD 22020170407 ngày 19/9/2017, số tiền gốc là 150.000.000,đồng. Tính đến ngày 20/7/2018 chị Lê Thị TA đã thực hiện trả nợ được bình thường và còn nợ gốc là 125.000.000, đồng. Nay do anh Long Thành Đ đi tù thì chị Lê Thị TA phải có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng tiền gốc và lãi theo hợp đồng tín dụng trên.

Tại phiên tòa chị Lê Thị TA giữ nguyên yêu cầu như trên.

Ý kiến của Kiểm sát viên: Việc áp dụng pháp luật tố tụng dân sự của Thẩm phán và Hội đồng xét xử đúng quy định. Về nội dung: Có căn cứ để xử cho chị Lê Thị TA được ly hôn anh Long Thành Đ, giao con cho chị Lê Thị TA là người trực tiếp nuôi, anh Long Thành Đ không phải cấp dưỡng nuôi con. Về nợ: Chị Lê Thị TA trả số tiền vay gồm:

Bà Cao Thị Quy và chị Lê Thị TA có thỏa thuận ngày 04/7/2018, chị Lê Thị TA có trách nhiệm thanh toán trả tiền gốc là 78.000.000, đồng và lãi là 32.400.000, đồng. Số tiền gốc 78.000.000, đồng được tính lãi 0,83%/tháng kể từ ngày 01/7/2018 cho đến khi thanh toán xong.

Bà Lê Thị Hường và chị Lê Thị TA có thỏa thuận ngày 05/7/2018, chị Lê Thị TA có trách nhiệm thanh toán trả tiền gốc là 12.000.000, đồng. Chị Lê Thị TA đã trả cho bà Hường 6.000.000, đồng vào ngày 04/7/2018, nay còn phải trả là 6.000.000, đồng và không tính lãi.

Bà Hoàng Thị Hòa và chị Lê Thị TA có thỏa thuận ngày 04/7/2018, chị Lê Thị TA có trách nhiệm thanh toán trả tiền gốc là 55.000.000, đồng và không tính lãi.

Chấp nhận theo yêu cầu thỏa thuận tại phiên tòa của bà Lê Thị Hương, ông Nguyễn Văn Xuân và chị Lê Thị TA là chị Lê Thị TA có trách nhiệm thanh toán trả tiền cho bà Lê Thị Hương, ông Nguyễn Văn Xuân là 25.000.000, đồng và không tính lãi xuất nữa.

Chị Lê Thị TA có trách nhiệm thanh toán trả tiền gốc là 125.000.000, đồng và lãi cho Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt - Chi nhánh tỉnh SL theo hợp đồng tín dụng số: HĐTD 22020170407 ngày 19/9/2017.

Đối với việc tranh chấp hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất giữa Nguyên đơn bà Cao Thị Quy, bị đơn chị Lê Thị TA, anh Long Thành Đ. Đã được thụ lý giải quyết bằng vụ án dân sự trước nên không nhập vào vụ án hôn nhân gia đình để giải quyết chung.

Chị Lê Thị TA phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên toà, căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên toà và các quy định của pháp luật. Tòa án phân tích, đánh giá, nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Anh Long Thành Đ sau khi nhận được thông báo về việc thụ lý vụ án, đã khai trình bầy nguyện vọng, anh Long Thành Đ yêu cầu giải quyết vắng mặt. Căn cứ quy định của khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự có đủ căn cứ để xét xử vắng mặt anh Long Thành Đ.

Chị Lê Thị TA đề nghị không hòa giải, Tòa án đã lập biên bản không hòa giải được theo quy định khoản 4 Điều 207 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà Cao Thị Quy; bà Lê Thị Hường; bà Hoàng Thị Hòa; Đại diện Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt - Chi nhánh tỉnh SL đều có đề nghị xử vắng mặt. Căn cứ quy định của Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự có đủ căn cứ để xét xử vắng mặt những người liên quan.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị TA và anh Long Thành Đ có đăng ký kết hôn, có tìm hiểu, tự nguyện là đúng pháp luật. Cuộc sống chung hoà thuận thời gian đầu, mâu thuẫn vợ chồng chủ yếu do anh Long Thành Đ không chăm lo xây dựng gia đình, đi vào con đường nghiện ma túy, dẫn đến phạm tội, hiện đang chấp hành hình phạt tù, mâu thuẫn vợ chồng không khắc phục được là có căn cứ.

Xét thấy: Mâu thuẫn vợ chồng chị Lê Thị TA và anh Long Thành Đ đã được gia đình và chính quyền địa phương khuyên giải, đã kéo dài, trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không Đ được, nay chị Lê Thị TA yêu cầu được ly hôn là có căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình. Cần chấp nhận xử cho chị Lê Thị TA được ly hôn anh Long Thành Đ.

[3] Về con chung: Có một con là Long Huệ Mai, sinh ngày 20/02/2009. Chị Lê Thị TA xin trực tiếp nuôi dưỡng giáo dục con. Chị không yêu cầu anh Long Thành Đ cấp dưỡng nuôi con, cần chấp nhận giao cháu Long Huệ Mai cho chị Lê Thị TA trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục và anh Long Thành Đ không phải cấp dưỡng nuôi con, là đúng theo nguyện vọng của cháu và theo quy định của các Điều 81, 82 Luật Hôn nhân và gia đình.

[4] Về tài sản chung, tài sản riêng: Đều không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết là có căn cứ chấp nhận.

[5] Về nợ chung:

Cần chấp nhận yêu cầu của chị Lê Thị TA và anh Long Thành Đ là do anh Long Thành Đ đi tù nên việc trả nợ do chị Lê Thị TA.

Chấp nhận việc thỏa thuận và yêu cầu Tòa án ghi nhận giữa chị Lê Thị TA và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan về việc thanh toán trả nợ:

Chị Lê Thị TA có trách nhiệm thanh toán trả bà Cao Thị Quy số tiền gốc là 78.000.000, đồng và lãi là 32.400.000,đồng. Số tiền gốc 78.000.000, đồng được tính lãi 0,83%/tháng kể từ ngày 01/7/2018 cho đến khi thanh toán xong.

Chị Lê Thị TA có trách nhiệm thanh toán trả cho bà Lê Thị Hường số tiền gốc là 12.000.000, đồng. Chị Lê Thị TA đã trả cho bà Hường 6.000.000, đồng vào ngày 04/7/2018, nay còn phải trả là 6.000.000, đồng và không tính lãi.

Chị Lê Thị TA có trách nhiệm thanh toán trả cho bà Hoàng Thị Hòa tiền gốc là 55.000.000, đồng và không tính lãi.

Tại phiên tòa chị Lê Thị TA và bà Lê Thị Hương, ông Nguyễn Văn Xuân thỏa thuận chị Lê Thị TA có trách nhiệm thanh toán trả tiền cho bà Lê Thị Hương, ông Nguyễn Văn Xuân số tiền là 25.000.000, đồng và không tính lãi xuất, cần chấp nhận.

Chị Lê Thị TA có trách nhiệm thanh toán trả tiền gốc là 125.000.000, đồng và lãi cho Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt - Chi nhánh tỉnh SL theo hợp đồng tín dụng số: HĐTD 22020170407 ngày 19/9/2017.

[6] Đối với việc tranh chấp hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất giữa Nguyên đơn bà Cao Thị Quy, bị đơn chị Lê Thị TA, anh Long Thành Đ. Do đã được thụ lý giải quyết bằng vụ án dân sự số: 20/2018/TLST-DS ngày 05/6/2018. Xét đây là vụ án độc lập đã được thụ lý trước và có nhiều người liên quan khác, nên không nhập vào vụ án hôn nhân gia đình để giải quyết chung, vẫn đảm bảo quyền, lợi ích của các đương sự. Các đương sự đều nhất trí để giải quyết riêng.

Chị Lê Thị TA phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 56, các Điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về Án phí, Lệ phí Toà án:

1. Xử cho chị Lê Thị TA được ly hôn anh Long Thành Đ.

2. Về con chung: Giao cho chị Lê Thị TA trực tiếp nuôi cháu Long Huệ Mai, sinh ngày 20/02/2009. Anh Long Thành Đ không phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con, không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này, không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con.

3. Về tài sản chung, tài sản riêng: Đều không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về nợ:

Ghi nhận việc thỏa thuận giữa chị Lê Thị TA và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan về việc thanh toán trả nợ:

Chị Lê Thị TA có trách nhiệm thanh toán trả bà Cao Thị Quy số tiền gốc là 78.000.000, đồng và lãi là 32.400.000,đồng. Tổng cộng là 110.400.000, đồng (một trăm mười triệu bốn trăm nghìn đồng). Số tiền gốc 78.000.000, đồng (bảy mươi tám triệu đồng) được tính lãi 0,83%/tháng kể từ ngày 01/7/2018 cho đến khi thanh toán xong.

Chị Lê Thị TA có trách nhiệm thanh toán trả cho bà Lê Thị Hường số tiền gốc là 6.000.000, đồng (sáu triệu đồng) và không tính lãi.

Chị Lê Thị TA có trách nhiệm thanh toán trả cho bà Hoàng Thị Hòa số tiền gốc là 55.000.000, đồng (năm mươi năm triệu đồng) và không tính lãi.

Chị Lê Thị TA có trách nhiệm thanh toán trả cho bà Lê Thị Hương, ông Nguyễn Văn Xuân số tiền là 25.000.000, đồng (hai mươi năm triệu đồng) số tiền này không tính lãi xuất.

Thời hạn thanh toán trả các số tiền trên kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

Chị Lê Thị TA có trách nhiệm thanh toán trả số tiền vay cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Bưu điện Liên Việt - Chi nhánh tỉnh SL tiền gốc là 125.000.000, đồng (một trăm hai mươi năm triệu đồng) và lãi theo hợp đồng tín dụng số: HĐTD 22020170407 ngày 19/9/2017.

5. Về án phí:

Chị Lê Thị TA phải chịu 300.000, đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sơ thẩm được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số: 0000733 ngày 20/6/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện ML, tỉnh SL.

Chị Lê Thị TA, Bà Lê Thị Hương, ông Nguyễn Văn Xuân được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, ngày 26/7/2018. Bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Nơi nhận:
- TAND tỉnh SL;
- VKSND huyện ML (2);
- Chi cục THADS huyện ML;

- UBND xã Chiềng Mai, huyện Mai Sơn
(để vào sổ hộ tịch);
- Các đương sự (8);
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

Nguyễn Minh Tuấn